

Số: 38/QĐ/HĐQT-2023

Hạ Long, ngày 05 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về các khoản thu, chế độ ưu đãi đối với học sinh
trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang năm học 2023-2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC QUẢNG NINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP sách và Thiết bị trường học Quảng Ninh;
- Quy định số 3815/QĐ-UB ngày 12/10/2005 của UBND tỉnh Quảng Ninh “về quy định khung mức thu học phí đối với Dân lập, Tư thục trên địa bàn tỉnh”;
- Nghị quyết số 24/HĐTVL-2023 ngày 11/5/2023 của Hội đồng trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang;
- Nội dung cuộc họp Hội trưởng Hội CMHS toàn trường ngày 19/05/2023, trong đó có việc thống nhất mức thu học phí năm học 2023-2024.
- Theo đề nghị của Hiệu trưởng trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Mức thu tiền học phí năm học 2023-2024 đối với các lớp.

Học phí bao gồm tiền học, tiền mua sắm trang thiết bị dạy học, tiền điện, tiền nước sinh hoạt, tiền nước uống cho học sinh, tiền bảo vệ, vệ sinh cả năm học.

Thời lượng học tập đối với tất cả các khối lớp: 02 buổi/ngày, từ thứ 2 đến thứ 6. Buổi sáng học từ 04 đến 05 tiết, buổi chiều 03 tiết.

1. Học sinh cấp Tiểu học

1.1. Khối lớp 2:

- Lớp Chất lượng cao: 2.550.000 đồng/tháng;
- Lớp Tăng cường Tiếng Anh: 3.650.000 đồng/tháng.

1.2. Khối lớp 3:

- Lớp Chất lượng cao: 2.500.000 đồng/tháng;
- Lớp Tăng cường Tiếng Anh: 3.600.000 đồng/tháng.

1.3. Khối lớp 4:

- Lớp Chất lượng cao: 2.370.000 đồng/tháng;
- Lớp Tăng cường Tiếng Anh: 3.470.000 đồng/tháng.

1.4. Khối lớp 5:

- Lớp Chất lượng cao: 2.170.000 đồng/tháng;

- Lớp Tăng cường Tiếng Anh: 3.170.000 đồng/tháng.

Ghi chú: Lớp tăng cường Tiếng Anh có 6 tiết/tuần học theo chương trình Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài.

2. Học sinh cấp THCS:

2.1. Khối lớp 7:

- | | |
|-----------------------|-----------------------|
| - Lớp Chuẩn Quốc gia: | 2.300.000 đồng/tháng; |
| - Lớp Chất lượng cao: | 2.500.000 đồng/tháng. |

2.2. Khối lớp 8:

- | | |
|-----------------------|-----------------------|
| - Lớp Chuẩn Quốc gia: | 2.150.000 đồng/tháng; |
| - Lớp Chất lượng cao: | 2.350.000 đồng/tháng. |

2.3. Khối lớp 9:

- | | |
|-----------------------|-----------------------|
| - Lớp Chuẩn Quốc gia: | 2.070.000 đồng/tháng; |
| - Lớp Chất lượng cao: | 2.270.000 đồng/tháng. |

3. Học sinh cấp THPT:

3.1. Khối lớp 11:

- | | |
|---------------------|-----------------------|
| Lớp Chuẩn Quốc gia: | 2.600.000 đồng/tháng. |
|---------------------|-----------------------|

3.2. Khối lớp 12:

- | | |
|---------------------|-----------------------|
| Lớp Chuẩn Quốc gia: | 2.500.000 đồng/tháng. |
|---------------------|-----------------------|

4. Học phí đối với các môn học tăng cường:

Các lớp có học chương trình tăng cường Tiếng Anh do giáo viên người nước ngoài giảng dạy 03 tiết/tuần, mức thu bổ sung:

- Đối với cấp THCS (lớp chất lượng cao) mức thu 32.000 đồng/tiết.
- Đối với cấp THPT (lớp ban D) mức thu 35.000 đồng/tiết.

Điều 2. Các khoản thu khác.

2.1. Tiền bán trú:

- | | |
|----------------------------|---------------------|
| Học sinh tham gia bán trú: | 275.000 đồng/tháng. |
|----------------------------|---------------------|

2.2. Tiền gửi xe:

- | | |
|--------------------------|---------------------|
| - Xe đạp và xe đạp điện: | 55.000 đồng/tháng. |
| - Xe máy điện và xe máy: | 110.000 đồng/tháng. |

2.3. Tiền ăn trưa:

- | |
|------------------|
| 35.000 đồng/bữa. |
|------------------|

2.4. Tiền xe đưa đón:

Mức thu cụ thể được xác định theo độ dài tuyến đường học sinh đăng ký và trong phạm vi từ 660.000 đồng đến 990.000 đồng/học sinh/tháng. Trường hợp giá xăng dầu tăng và đơn vị vận chuyển đề nghị tăng giá cước thì Công ty sẽ tính toán để tăng giá dịch vụ này sao cho phù hợp.

2.5. Tiền học sinh tham gia học tập trải nghiệm sáng tạo:

Thu theo kế hoạch tổ chức học tập trải nghiệm sáng tạo của nhà trường, mức thu tối đa 600.000 đồng/học sinh (trải nghiệm trong tỉnh), 930.000 đồng/học sinh (trải nghiệm ngoài tỉnh).

2.6. Tiền thi thử Tốt nghiệp THPT lớp 12 và thi thử vào lớp 10 (đối với lớp 9):

Thu theo kế hoạch tổ chức các kì thi thử của nhà trường, mức thu 40.000 đồng/môn/đợt.

2.7. Kinh phí thi Nghề phổ thông lớp 12: Nhà trường thu chi theo quy định hiện hành của UBND tỉnh.

2.8. Tiền đồng phục:

Nhà trường thống nhất với Ban đại diện CMHS trường tổ chức may đồng phục cho học sinh trên cơ sở đăng ký tự nguyện của học sinh và mẫu đồng phục do nhà trường quy định, Công ty lựa chọn đơn vị may đồng phục trên nguyên tắc bảo đảm chất lượng và giá cả phù hợp nhất.

2.9. Tiền mua sách vở cho học sinh:

Nhà trường tổ chức mua hộ sách giáo khoa, vở đồng phục cho học sinh trên cơ sở đăng ký tự nguyện của học sinh, trong đó giá sách giáo khoa theo quy định của nhà nước, giá vở đồng phục do Công ty thông báo.

2.10. Tiền bảo hiểm y tế.

Nhà trường tổ chức mua Bảo hiểm y tế cho học sinh, mức tiền mua theo quy định của Bảo hiểm y tế.

Ghi chú: Tất cả các khoản thu tại Điều này bảo đảm nguyên tắc: tự nguyện của phụ huynh học sinh (trừ tiền bảo hiểm y tế), công khai kế hoạch hoặc thông báo thu trước khi thực hiện và được Công ty quản lý thu chi theo quy định của nhà nước.

Điều 3. Mức tăng học phí và các khoản thu khác.

Trừ mức thu tiền Bảo hiểm y tế, học phí và các khoản thu khác nhà trường thỏa thuận mức thu với phụ huynh học sinh. Mức tăng hàng năm đối với từng khối lớp không vượt quá mức đã quy định tại quyết định về các khoản thu, chế độ ưu đãi khi học sinh vào học đầu cấp.

Điều 4. Giảm trừ học phí.

1. Giảm trừ học phí cho học sinh thuộc đối tượng ưu tiên theo chính sách của Nhà nước, con giáo viên, nhân viên Công ty và các đối tượng khác:

- Công ty miễn, giảm học phí (khi có đầy đủ hồ sơ) cho các học sinh là con hộ nghèo, con thương binh, liệt sĩ theo đúng quy định của Nhà nước;

- Giảm 30% học phí đối với học sinh là con giáo viên, nhân viên Công ty (trừ học phí Tiếng Anh trả cho giáo viên người nước ngoài ở lớp tăng cường Tiếng Anh);

- Giảm 20% học phí đối với học sinh là từ con thứ 2 trở đi đang cùng học tại trường Văn Lang (trừ học phí Tiếng Anh trả cho giáo viên người nước ngoài ở lớp tăng cường Tiếng Anh).

2. Giảm trừ do nghỉ Tết Nguyên đán:

- Giảm 20% mức học phí của 1 tháng có những ngày nghỉ Tết nhiều nhất cho toàn bộ học sinh trong trường. Nếu số ngày nghỉ bằng 50% số ngày của tháng thì giảm học phí mức tối đa là 40%.

- Tiền bán trú và tiền ăn được tính trên số ngày học tập thực tế.

Điều 5. Ưu đãi thu hút học sinh giỏi.

Học sinh đang được hưởng 1 trong 3 mức ưu đãi thu hút học sinh giỏi vào học lớp 10 tại trường Văn Lang tiếp tục được hưởng ưu đãi học phí trong năm học 2023-2024 nếu năm học 2022-2023 đạt danh hiệu từ học sinh xuất sắc trở lên (đạt điểm tổng kết từ 7.5 trở lên đối với 6/8 môn học đánh giá bằng điểm số và kết quả đạt đối với các môn học không đánh giá bằng điểm số).

Điều 6. Thuởng học bổng Văn Lang cho học sinh có thành tích xuất sắc nhất mỗi bậc học.

Nhằm khen thưởng động viên xứng đáng đối với học sinh có thành tích học tập và rèn luyện tốt nhất trong mỗi kỳ học, Công ty trao tặng cho học sinh xuất sắc nhất của mỗi cấp học, mỗi suất học bổng bằng tiền:

- Nhất cấp Tiểu học: 3.000.000 đồng;
- Nhất cấp Trung học cơ sở: 4.000.000 đồng;
- Nhất cấp Trung học phổ thông: 5.000.000 đồng;

Trường hợp nhiều học sinh cùng đạt tiêu chí xếp thứ nhất trong một cấp học thì suất học bổng tặng thưởng được chia đều cho các học sinh.

Tiêu chí xếp loại bình chọn học sinh xuất sắc nhất mỗi cấp học do Hiệu trưởng nhà trường quy định, phổ biến đến học sinh và cha mẹ học sinh toàn trường để học sinh thi đua phấn đấu.

Điều 7. Tổ chức thực hiện.

- Hiệu trưởng trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang có trách nhiệm thông báo để phụ huynh học sinh biết trước khi bắt đầu năm học mới.

- Giám đốc Công ty và Hiệu trưởng trường Văn Lang triển khai theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, những quy định trái với quyết định này được bãi bỏ.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Trường Văn Lang;
- Trường BKS Cty;
- Lưu thư ký HĐQT.



Vũ Thế Hòa